

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2018/HSST.

Ngày: 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Văn Hùng

Bà: Bùi Thị Hạnh.

-Thư ký phiên tòa: Ông: Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:
Bà: Ngô Thị Thu Huyền– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/HSST- QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Đặng Ngọc P** - Sinh năm:1997; Nơi sinh, nơi cư trú: Xóm 3, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa:12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đặng Ngọc L; Sinh năm: 1965; Con bà: Nguyễn Thị P; Sinh năm: 1968.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/10/2018 cho đến nay, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Đào Thị L; Sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Ứ, Thành phố Hà Nội. (Tại phiên tòa, chị L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 9/2018, thông qua mạng xã hội, bị cáo quen với chị Đào Thị L hiện làm công nhân tại Khu công nghiệp (KCN) Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Sáng ngày 24/9/2018, bị cáo hẹn gặp chị L tại KCN Đồng Văn, tỉnh Hà Nam, chị L đồng ý. Bị cáo đi xe ô tô khách lên cầu vượt Đồng Văn, gặp chị L và rủ chị L về nhà bị cáo chơi. Sau đó, bị cáo chở chị L bằng xe máy Honda AirBlade BKS 29Y3-421.44 của chị L đi về nhà ở xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Do chị L ngại không vào nhà nên bị cáo đưa chị L ra xem hội trại thu của xóm ở trung tâm xã X và sau đó vào nhà nghỉ để nghỉ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, chị L bảo bị cáo chở về Đồng Văn, bị cáo đồng ý. Lúc này, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy Honda AirBlade BKS 29Y3-421.44 của chị L để bán lấy tiền trả nợ. Khi đi qua quán nước nhà bà Đặng Thị H ở T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định bị cáo dừng xe bảo chị L vào quán uống nước. Bị cáo nói dối chị L mượn xe máy để bị cáo đi mua thêm mũ bảo hiểm, chị L tin tưởng nên đã đưa xe Honda AirBlade BKS 29Y3-421.44 cho. Bị cáo điều khiển xe máy của chị L đi về phía X được khoảng 06 km, thì đến khu vực đê sông Sò thuộc địa phận xã X, huyện X. Bị cáo dừng xe, mở cốp kiểm tra thấy có 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 điện thoại OPPO A71, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM, 01 giấy khai sinh đều mang tên Đào Thị L; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Phúc L; 01 áo sơ mi trắng, 01 áo công nhân màu xanh, 01 bộ đồ trang điểm. Sau đó, tắt nguồn điện chiếc điện thoại OPPO A71 của chị L và điện thoại của mình để chị L không liên lạc được với mình. Bị cáo lấy toàn bộ giấy tờ bên trong túi xách cất vào túi quần của mình, và vớt chiếc túi xách đen bên trong có 01 bộ đồ trang điểm cùng 01 áo sơ mi trắng, 01 áo công nhân màu xanh xuống vệ đê sông Sò rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ, chị L không thấy bị cáo quay lại đón và trả xe cho mình, chị L mượn điện thoại của người đi đường gọi cho bị cáo nhiều lần nhưng không liên lạc được nên đã đến Ban Công an xã Nam Thanh, huyện Nam Trực trình báo sự việc.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/9/2018, bị cáo bật nguồn chiếc điện thoại của mình thì nhận được cuộc gọi của chị L bảo đến đón chị và trả xe Honda AirBlade BKS 29Y3-421.44 để chị L về. Bị cáo bảo chị L ngồi đợi và hẹn chị L sáng hôm sau sẽ đến đón. Ngày 25/9/2018, chị L và bố để chị L gọi điện cho bị cáo nhiều lần yêu cầu trả xe và điện thoại, bị cáo đồng ý trả xe Honda AirBlade BKS 29Y3-421.44 và điện thoại OPPO A71 nhưng yêu cầu chị L phải đưa cho mình số tiền 15.000.000đ, chị L và gia đình đồng ý, nhưng đến ngày 25/9/2018 bị cáo đã bán chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO A71 cho anh Cao Quang C ở Xóm 3, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định để lấy 1.200.000 đồng và ngày 03/10/2018 tiếp tục bán chiếc xe máy Honda AirBlade BKS 29Y3-421.44 cho một người đàn ông qua mạng tên Hoàng (Bị cáo không biết tuổi, địa chỉ) lấy 7.800.000 đồng tại khu vực tượng đài cổ Tổng bí thư Trường Chinh ở trung tâm huyện X, Nam Định. Bị cáo đã tiêu sài hết toàn bộ số tiền trên.

Ngày 18/10/2018, Đặng Ngọc P bị cơ quan Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực bắt tạm giam để điều tra làm rõ. Vật chứng thu giữ gồm: 01 chứng minh thư nhân dân; 01 thẻ ATM Vietcombank, 01 giấy khai sinh; 01 thẻ bảo hiểm y tế

mang tên Đào Thị Lân, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Phúc L do Đặng Ngọc P tự giao nộp; 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng của Đặng Ngọc P.

Tại bản kết luận ĐGTS số 36/KLDG ngày 17/10/2018 của HĐĐG tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Trực, kết luận: Chiếc xe mô tô Honda AirBlade BKS 29Y3-421.44 có giá trị là 20.520.000đ (Hai mươi triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng); Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 có giá trị là 1.820.000đ (Một triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngày 19/10/2018 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Nam Trực đã phối hợp cùng ban công an xã Xuân Vinh, huyện Xuân Trường truy tìm vật chứng ở khu vực đê sông Sò thuộc địa phận xóm 11B, xã X, huyện X thu giữ: 01 chiếc túi xách da màu đen, bên trong có 01 bộ đồ trang điểm, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 áo công nhân màu xanh.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Nam Trực đã truy tìm chiếc xe Honda AirBlade BKS 29Y3-421.44 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Nam Trực đã tiến hành gửi thông tin về phòng PC09- CA tỉnh Nam Định xác minh tài khoản Facebook có tên là “H” nhưng đến nay chưa có kết quả nên tách ra điều tra, xác minh xử lý sau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã trả lại các tài sản khác cho chị Đào Thị L bao gồm: 01 chứng minh thư nhân dân; 01 thẻ ATM Vietcombank, 01 giấy khai sinh; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Thị L, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Phúc L, 01 chiếc túi xách da màu đen, 01 bộ đồ trang điểm, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 áo công nhân màu xanh.

Trong quá trình điều tra, chị Đào Thị L và anh Đoàn Văn P là chủ sở hữu chiếc xe Honda AirBlade BKS 29Y3-421.44 đã trình bày toàn bộ nội dung vụ án phù hợp lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời, bị cáo và gia đình đã thoả thuận và bồi thường cho chị L giá trị chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại di động với tổng số tiền: 30.000.000đ. Chị L đã nhận đầy đủ và không yêu cầu, đề nghị bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đặng Ngọc P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đặng Ngọc P từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đào Thị L, anh Đoàn Văn P không yêu cầu bị cáo bồi thường vì vậy không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Trả cho bị cáo chiếc điện thoại Iphone 5 có đặc điểm như biên

bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của người bị hại, biên bản thu giữ tài liệu, đồ vật ngày 18/10/2018, bản kết luận định giá số: 36/KLĐG ngày 17/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định... Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 24/09/2018, tại quán nước nhà bà Đặng Thị H ở T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 29Y3-421.44 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A71 cùng một số giấy tờ, có tổng giá trị là 22.340.000 đồng của chị Đào Thị L. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức việc dùng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho chị L, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và lần phạm tội này của bị cáo thuộc là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, tiếp

tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho chị L giá trị chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại di động với tổng số tiền là 30.000.000đ. Chị L đã nhận đầy đủ và không yêu cầu, đề nghị bồi thường thêm. Vì vậy không đặt ra để xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo chiếc điện thoại Iphone 5 có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực, theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: khoản 1, Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
- Xử phạt Đặng Ngọc P 18(Mười tám)tháng tù. Thời hạn được tính kể từ ngày 18/10/2018.

2.Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo chiếc điện thoại Iphone 5 có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3.Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Đặng Ngọc P phải nộp 200.000(Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã Xuân Đài;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Cường